

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☐; Giảng viên thỉnh giảng ☒
Ngành: Y học; Chuyên ngành: Y học cổ truyền.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên người đăng ký: **TRẦN PHƯƠNG ĐÔNG.**
- Ngày tháng năm sinh: 23/06/1972; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒
- Quê quán: phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 2 phố Yên Bái 2 - phường Phố Huế - quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội.
- Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): **Trần Phương Đông, Số 38 phố Yên Bái 1 – phường Phố Huế - quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.**
Điện thoại di động: 0904292273; E-mail: dongmaitom@gmail.com
- Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):
Từ năm 1989 đến năm 1995: Sinh viên hệ chính quy bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền, Trường Đại học Y Hà Nội.
Từ năm 1996 đến năm 2014: Bác sỹ điều trị tại Khoa Điều trị quốc tế, Bệnh viện Châm cứu Trung ương. Giữ chức vụ: Phó trưởng khoa Điều trị Quốc tế (từ 2004-2014) và Trưởng khoa Hợp tác phát triển châm cứu quốc tế (từ 2014-2021).
Từ năm 1999 đến năm 2002: Học lớp Cao học 7 chuyên ngành Y học cổ truyền tại Trường Đại học Y Hà Nội.

Từ năm 2002 đến năm 2003: Bác sĩ điều trị tại Trung tâm Châm cứu Hồ Chí Minh tại Mêxicô (Chương trình hợp tác giữa Bệnh viện Châm cứu Trung ương và Đảng Lao động Mêxicô).

Từ năm 2002 đến năm 2010: Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tại Bệnh viện Châm cứu Trung ương.

Từ năm 2004 đến năm 2009: là nghiên cứu sinh khóa 23 Trường Đại học Y Hà Nội chuyên ngành Y học cổ truyền và đã bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ.

Từ năm 2017 đến nay: Phó giám đốc, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Đảng ủy Bệnh viện, Phó Bí thư Đảng ủy Bệnh viện; Thường vụ Đảng ủy; Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Đảng bộ Bệnh viện; Tổng biên tập Tạp chí Châm cứu Việt Nam.

Chức vụ cao nhất đã qua và cũng là chức vụ hiện nay: Phó bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Bệnh viện.

Cơ quan công tác hiện nay: Bệnh viện Châm cứu Trung ương.

Địa chỉ cơ quan: Số 49 phố Thái Thịnh – phường Thịnh Quang – quận Đống Đa – thành phố Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 0243.562.41.56.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học:

- Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam (từ 2009 đến nay).
- Trường Đại học Y Hà Nội.
- Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng.....năm.....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 14 tháng 9 năm 1995, số hiệu bằng: A130253, ngành: Y học, chuyên ngành: Y học cổ truyền; Nơi cấp bằng Đại học: Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 22 tháng 02 năm 2002, số hiệu bằng: 21924, ngành: Y học, chuyên ngành: Y học cổ truyền; Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 06 tháng 7 năm 2009, số hiệu bằng: 06262, ngành: Y học, chuyên ngành: Y học cổ truyền; Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày.....tháng.....năm....., ngành:....., chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày.....tháng.....năm....., ngành:....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐCDGS cơ sở: Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam, Bộ Y tế.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐCDGS ngành, liên ngành: Y học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

1. Nghiên cứu hiện đại hóa châm cứu: Nghiên cứu cơ bản về huyết vị và tác động của điện châm các huyết lên hệ thống các cơ quan trong cơ thể. Nghiên cứu về phương pháp Tân châm (điện trường châm, laser châm, phúc châm, thủy châm, cấy chỉ PDO...) trong điều trị bệnh.

2. Nghiên cứu kết hợp điện châm và các phương pháp khác trong điều trị các chứng đau và châm tê trong phẫu thuật.

3. Nghiên cứu các phương pháp điều trị của Y học cổ truyền, Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại trong điều trị các chứng bệnh thông thường.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn chính 7 học viên cao học và hướng dẫn phụ cho 4 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ.
- Đã hoàn thành và nghiệm thu các đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên:
 - + Chủ nhiệm 02 đề tài NCKH nhánh cấp Nhà nước.
 - + Chủ nhiệm 01 đề tài NCKH Thành phố.
 - + Chủ trì 06 đề tài NCKH cấp cơ sở.
- Đã công bố 42 bài báo KH trong đó 5 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (ứng viên là tác giả chính của 5 bài báo).

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- ❖ Danh hiệu Thầy thuốc ưu tú (2014).
- ❖ 02 lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ (các năm 2014, 2018-2020).
- ❖ Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông (2017).
- ❖ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2018 theo quyết định số: 834/QĐ-TTg ngày 09 tháng 7 năm 2018.
- ❖ Khen thưởng Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền của Quận ủy Đống Đa 14-1-2019 (Từ 2014-2018).
- ❖ 02 lần được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế (các năm: 2011, 2013).
- ❖ 22 năm liên tục (từ 2002 – 2024) đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở Bệnh viện Châm cứu Trung ương.
- ❖ 02 lần được tặng Bằng khen của Ban chấp hành Công đoàn Y tế Việt Nam (các năm 2015, 2024).

16. Kỷ luật: không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Có đủ tiêu chuẩn của nhà giáo:

+ Có trình độ tiến sĩ được đào tạo bài bản về kỹ năng cập nhật chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Phẩm chất, tư tưởng, đạo đức tốt.

+ Đảm bảo sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhà giáo:

+ Giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục.

+ Tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học và tổ chức cho các nhóm nghiên cứu khoa học, tham gia xây dựng chương trình đại học, thạc sĩ, hướng dẫn thành công cho nhiều sinh viên, học viên cao học, nội trú v.v.... của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam, Trường Đại học Y Hà Nội, Trường Đại học Y Dược Hải Phòng và các lớp đào tạo trong Bệnh viện Châm cứu Trung ương.

+ Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, điều lệ nhà trường, quy tắc ứng xử của nhà giáo.

+ Giữ gìn phẩm chất, uy tín danh dự nhà giáo, tôn trọng công bằng và bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của người học.

+ Không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trình độ chính trị chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học và đồng nghiệp, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số: 16 năm (từ năm 2009 đến nay).

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2015-2016			02		199		199/143/135
2	2016-2017			02		228		228/142/135
3	2017-2018			03		144	88	232/152/135
3 năm học cuối								
4	2022-2023					280	56	336/168/135

5	2023-2024					136	120	256/155,2/135
6	2024-2025						220	220/156,2/135

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Trung Quốc.

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☐:

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ nămđến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; Tại nước: ... năm...

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☒ :

- Chứng chỉ tiếng Anh B2 tiêu chuẩn Châu Âu, cấp ngày 15/02/2017. Nơi cấp: Đại học Hà Nội.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ):

- Chứng chỉ tiếng Anh B2 tiêu chuẩn Châu Âu, cấp ngày 15/02/2017. Nơi cấp: Đại học Hà Nội.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng:

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Ngô Đức Thành		x		x	2013 - 2014	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	19/9/2014 A086626
2	Phạm Thị Hương Giang		x	x		2015 - 2016	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	06/4/2016 A139169
3	Lê Thị Nga		x	x		2015 - 2016	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	06/4/2016 A139170
4	Trương Văn Chúc		x	x		2016 - 2017	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	20/6/2017 A170475
5	Nguyễn Quốc An Vinh		x		x	2016 - 2017	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	20/6/2017 A170493
6	Trần Lê Minh		x	x		2017 - 2018	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	14/8/2018 A199192
7	Nguyễn Tiến Dũng		x		x	2017 - 2018	Trường Đại học Y Hà Nội	11/01/2018 A182111
8	Nguyễn Văn Tuấn		x	x		2017 - 2018	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	10/7/2020 Số hiệu: 00038
9	Lê Đình Việt		x	x		2019 - 2020	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	10/7/2020 Số hiệu: 00063
10	Trần Thanh Tùng		x	x		2019 - 2020	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	10/7/2020 Số hiệu: 00062
11	Lê Minh Tiến		x		x	2020 - 2021	Trường Đại học Y Hà Nội	21/01/2021 Số hiệu: 2002642

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/ Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ				
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ				
1	Nghiên cứu đặc điểm sinh lý huyết Phong trì và ảnh hưởng của điện châm huyết này lên một số chỉ số tuần hoàn.	CN	Cơ sở	6/2013	02/8/2013 Xuất sắc
2	Nghiên cứu ứng dụng laze châm kết hợp đại trường châm điều trị đau do thoát vị	CN	Đề tài nhánh của đề tài	2012-2013	27/3/2014 Đạt

	đĩa đệm đốt sống cổ.		KC10.01/11-15 Cấp Nhà nước		
3	Nghiên cứu ảnh hưởng của điện châm huyết Phong trì lên điện não đồ.	CN	Cơ sở	01/2014	15/8/2014 Xuất sắc
4	Đánh giá tác dụng của điện châm kết hợp chiếu đèn hồng ngoại trong điều trị viêm quanh khớp vai thể đơn thuần.	CN	Cơ sở	19/01/2015	16/9/2015 Xuất sắc
5	Đánh giá tác dụng của điện châm kết hợp bài tập duỗi Mc.Kenzie trong điều trị đau thần kinh tọa.	CN	Cơ sở	3/2016	13/3/2017 Xuất sắc
6	Nghiên cứu hiệu quả của điện châm kết hợp với siêu âm điều trị thoái hóa khớp gối.	CN	Cơ sở	2017	01/11/2017 Xuất sắc
7	Nghiên cứu tác dụng phục hồi chức năng vận động trên lâm sàng và điện cơ ở bệnh nhân thoái hóa cột sống được điều trị bằng thủy châm chế phẩm chứa nọc ong.		Đề tài nhánh của đề tài KC.10.14/16-20 Cấp Nhà nước	2017-2019	2019 Đạt
8	Đánh giá tác dụng phục hồi chức năng vận động cho trẻ bại não thể co cứng bằng cấy chỉ PDO.	CN	Cơ sở	2023	18/01/2024 Xuất sắc
9	Đánh giá tác dụng hỗ trợ điều trị của điện châm với một số thể rối loạn hỗn hợp lo âu và trầm cảm tại Hà Nội.	CN	Thành phố Mã số 01C-08/07- 2021-3	2021-2024	13/12/2024 Khá

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng ,năm công bố
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ							
1	Nghiên cứu ảnh hưởng của điện châm các huyết Hợp cốc, Nội quan, Khuyết bồn, Ế phong lên ngưỡng cảm giác đau ở bệnh nhân bứt rứt tuyến giáp.	1	X	Tạp chí Châm cứu Việt Nam ISSN:1859-0705			53/2; 52-56	2004
2	Nghiên cứu đặc điểm sinh lý huyết Phong trì và ảnh hưởng của điện châm huyết này đến hệ thống tuần hoàn.	2	X	Tạp chí Y học thực hành ISSN:1859-1663			479/4; 68-71	2004
3	Nghiên cứu ảnh hưởng của điện châm kết hợp thuốc hỗ trợ lên hàm lượng β -endorphin máu trong phẫu thuật bệnh bứt rứt giáp lan tỏa nhiễm độc.	3	X	Tạp chí Y học thực hành ISSN:1859-1663			577+ 578/9; 63-65	2007
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ							
	Các bài báo quốc tế							
4	Acupuncture analgesia in total thyroidectomy for Graves' Disease: A case report	1	X	Journal of Acupuncture Research pISSN:2586- 288X eISSN:2586-2898 DOI: https://doi.org/10.13045/jar.2023.00143	DOAJ (IF:0.3)		40/4; 377- 381	2023

5	Effectiveness and safety of electroacupuncture analgesia in controlling intraoperative pain and hemodynamics during total thyroidectomy: A randomized controlled trial.	4	X	Journal of Traditional Chinese Medical Sciences DOI: https://doi.org/10.1016/j.jtcms.2024.03.007	Scopus (IF:0.73) SJR (Q3)		11/2; 165-171	2024
6	Effectiveness of Electroacupuncture for managing urinary retention post lumbar spine surgery (A retrospective cohort study)	3	X	Journal of Pharmacopuncture pISSN:2093-6966 eISSN:2234-6856 DOI: https://doi.org/10.3831/KPI.2024.27.2.123	Scopus (IF:1.6) SJR (Q2)		27/2; 123-130	2024
7	Effectiveness of Filiform Needle Acupuncture and Long Needle Acupuncture in Managing Periarthritis of Shoulder: A Randomized Controlled Trial	2	X	Journal of Pharmacopuncture pISSN:2093-6966 eISSN:2234-6856 DOI: https://doi.org/10.3831/KPI.2025.28.2.100	Scopus (IF: 1.6) SJR (Q2)		28/2; 100-107	2025
8	Effectiveness of Electroacupuncture Combined with Antidepressants in the Treatment of Mixed Anxiety and Depression Disorder: A Retrospective Cohort Study	3	X	Journal of Medicinal and Pharmaceutical Chemistry Research DOI: https://doi.org/10.48309/jmpcr.2026.523101.1687	Scopus (Citescore :3.4) SJR (Q3)		Online 9 June 2025	2025
	Các bài báo trong nước							
9	Bàn luận về “Hội chứng tự kỷ” dưới góc nhìn của Y học hiện đại và Y học cổ truyền.	2	X	Tạp chí Châm cứu Việt Nam ISSN:1859-0705			2; 15-17	2011
10	Tìm hiểu lịch sử phát triển của phương pháp Nhĩ châm.	1	X	Tạp chí Châm cứu Việt Nam ISSN:1859-0705			3; 13-18	2012

11	Liệt dương	1	X	Tạp chí Châm cứu Việt Nam ISSN:1859-0705			2; 25-28	2015
12	Đánh giá tác dụng điều trị của điện châm kết hợp Myonal trên bệnh nhân đau thắt lưng do thoái hóa cột sống.	2	X	Tạp chí Châm cứu Việt Nam ISSN:1859-0705			3; 23-26	2018
13	Đánh giá tác dụng cải thiện chức năng vận động của điện châm kết hợp siêu âm điều trị trong thoái hoá khớp gối.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			462/1; 54-58	2018
14	Đánh giá tác dụng giảm đau, cải thiện độ giãn cột sống thắt lưng của siêu âm trị liệu kết hợp điện trường châm, xoa bóp bấm huyệt trên bệnh nhân đau thắt lưng do thoát vị đĩa đệm.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			462/1; 100-103	2018
15	Đánh giá tác dụng giảm đau của điện châm kết hợp siêu âm điều trị trong thoái hoá khớp gối.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			462/2; 45-48	2018
16	Đánh giá tác dụng cải thiện tâm vận động cột sống thắt lưng của siêu âm trị liệu kết hợp điện trường châm, xoa bóp bấm huyệt trên bệnh nhân đau thắt lưng do thoát vị đĩa đệm.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			462/2; 84-87	2018
17	Cải thiện lâm sàng điều trị của phương pháp điện châm theo phác đồ huyệt “VCC” kết hợp kéo dẫn cột sống trong điều trị thoái hoá đĩa đệm cột sống thắt lưng.	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			468/1; 131-135	2018

18	Khảo sát phân thể lâm sàng và hiệu quả điều trị đau vùng thắt lưng tại Bệnh viện Châm cứu Trung ương.	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			468/1; 155- 160	2018
19	Đánh giá tác dụng của điện châm, xoa bóp bấm huyệt kết hợp bài tập MCGILL trên bệnh nhân đau thắt lưng do thoái hoá cột sống.	3	X	Tạp chí Y Dược học ISSN:2734-9209			4; 190- 195	2020
20	Châm cứu phương pháp chữa bệnh hiệu quả không dùng thuốc.	1	X	Tạp chí Châm cứu Việt Nam ISSN:1859-0705			1; 7-12	2021
21	Điện châm hỗ trợ điều trị rối loạn hỗn hợp lo âu và trầm cảm.	2	X	Tạp chí Châm cứu Việt Nam ISSN:1859-0705			2; 6-16	2021
22	Phương pháp phối huyệt điều trị chứng đau trên lâm sàng.	2	X	Tạp chí Châm cứu Việt Nam ISSN:1859-0705			4; 5-10	2022
23	Hiệu quả phục hồi chức năng bàn tay ở bệnh nhân liệt nửa người do nhồi máu não được điều trị bằng điện châm kết hợp bài tập CIMT.	2	X	Tạp chí Y học Cộng đồng ISSN:2354-0613 DOI: https://doi.org/10.52163/yhc.v64i4.693			64/CD 5; 136- 143	2023
24	Tác dụng của phức châm kết hợp vận động trị liệu trong điều trị liệt nửa người do nhồi máu não sau giai đoạn cấp.	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v53i1.8673			536/1; 162- 166	2024
25	Hiệu quả giảm đau và cải thiện tâm vận động cột sống thắt lưng của	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam			536/1; 233-	2024

	điện châm kết hợp tác động cột sống trên bệnh nhân đau thắt lưng cấp.			ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v536i1.8690			237	
26	Hiệu quả giảm đau và cải thiện tâm vận động cột sống thắt lưng của bài thuốc bổ cân thang kết hợp điện châm và xoa bóp bấm huyệt trên bệnh nhân có hội chứng thắt lưng hông	4	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v536i1.8692			536/1; 242- 247	2024
27	Đánh giá tác dụng giảm đau của phương pháp điện châm kết hợp kéo giãn cột sống trên bệnh nhân thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v536i2.8882			536/2; 81-85	2024
28	Đánh giá tác dụng cải thiện tâm vận động cột sống thắt lưng của phương pháp điện châm kết hợp kéo giãn cột sống trên bệnh nhân thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v536i2.8924			536/2; 227- 231	2024
29	Đánh giá tác dụng cải thiện mức độ đau ở bệnh nhân đau thắt lưng được điều trị bằng điện châm, xoa bóp bấm huyệt kết hợp siêu âm trị liệu.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868			537/1; 163- 166	2024
30	Đánh giá tâm vận động cột sống ở bệnh nhân đau thắt lưng được điều trị bằng điện châm, xoa bóp bấm huyệt kết hợp siêu âm trị liệu.	1	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v537i1.9055			537/1; 312- 315	2024
31	Hiệu quả chống viêm giảm đau của thủy châm chế phẩm chứa nọc ong trên bệnh nhân	3	X	Tạp chí Y Dược học Quân sự ISSN:1859-0748			49/2; 300- 311	2024

	thoái hóa cột sống, thoái hóa khớp gối, viêm quanh khớp vai.			DOI: https://doi.org/10.56535/jmpm.v49i2.625				
32	Đánh giá mức độ cải thiện vận động của người bệnh đau thắt lưng đơn thuần được điều trị bằng điện châm kết hợp bài tập MC.KENZIE.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v539i3.10011			539/3; 49-53	2024
33	Tác dụng giảm đau của phương pháp điện châm kết hợp bài tập MC.KENZIE điều trị đau thắt lưng đơn thuần.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v539i3.10074			539/3; 186-190	2024
34	Đánh giá tác dụng của điện châm kết hợp bài thuốc tiểu thừa khí thang trên bệnh nhân táo bón chức năng mạn tính.	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v543i1.11293			543/1; 65-69	2024
35	Đánh giá tác dụng của điện châm kết hợp bài thuốc CRHV trong hỗ trợ điều trị nghiện rượu.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v543i1.11327			543/1; 199-202	2024
36	Đánh giá tác dụng của cây chỉ liên kim PDO kết hợp điện châm trong điều trị viêm quanh khớp vai thể đơn thuần.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v544i1.11712			544/1; 120-124	2024
37	Đánh giá tác dụng của cây chỉ PDO điều trị bệnh nhân nhồi máu não thể can thận âm hư.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v544i1.11741			544/1; 236-241	2024

38	Cải thiện chức năng chi trên ở bệnh nhân liệt nửa người do nhồi máu não của phương pháp điện châm kết hợp kỹ thuật gương trị liệu.	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v546i1.12554			546/1; 302-308	2025
39	Bước đầu đánh giá tác dụng của bài thuốc Quyên tý thang gia giảm kết hợp điện châm, xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng cổ vai cánh tay.	3	X	Tạp chí Y học Lâm sàng ISSN:1859-3593 DOI: https://doi.org/10.52322/jocmbmh.144.03			144; 17-23	2025
40	Đánh giá tác dụng hỗ trợ điều trị của điện châm trong điều trị rối loạn hỗn hợp lo âu và trầm cảm thể khí uất hóa hỏa.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v548i2.13387			548/2; 100-104	2025
41	Nghiên cứu sự biến đổi nồng độ Serotonin, Cortisol huyết thanh ở bệnh nhân rối loạn hỗn hợp lo âu và trầm cảm dưới ảnh hưởng của điện châm.	1	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v548i2.13429			548/2; 268-273	2025
42	Đánh giá tác dụng hỗ trợ điều trị của phương pháp điện châm trên bệnh nhân rối loạn hỗn hợp lo âu và trầm cảm thể can khí uất kết.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN:1859-1868 DOI: https://doi.org/10.51298/vmj.v550i3.14390			550/3; 299-303	2025

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: **05 bài, (số thứ tự 4, 5, 6, 7, 8)**

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ						
1							
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

- Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):.....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định.....

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

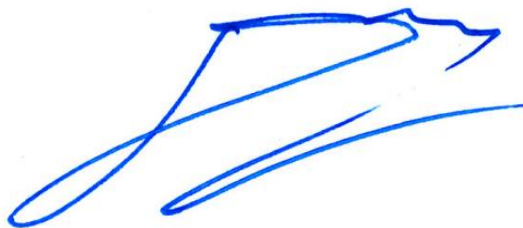
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

A handwritten signature in blue ink, consisting of several fluid, overlapping strokes that form a stylized representation of the name Trần Phương Đông.

Trần Phương Đông